

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Văn Ngữ  
(Lần hai)

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh;

Căn cứ Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 03/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân công công tác đối với Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng nhiệm kỳ 2016-2021;

Xét đơn khiếu nại của Đơn khiếu nại đề ngày 11/9/2018 của ông Phạm Văn Ngữ, địa chỉ: Thôn Đại Trà, xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng; Báo cáo số 07/BC-STNMT ngày 17/01/2019 và Công văn số 629/STNMT-TTr ngày 26/02/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả xác minh nội dung khiếu nại và tổ chức đối thoại.

**I. Nội dung khiếu nại:**

Ông Phạm Văn Ngữ, địa chỉ: Thôn Đại Trà, xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy (đại diện theo ủy quyền là ông Phạm Văn Chinh, địa chỉ: Thôn Đại Trà, xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy) có đơn khiếu nại Quyết định số 2091/QĐ-UBND

ngày 27/8/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân huyện Kiến Thụy về giải quyết khiếu nại của ông Phạm Văn Ngữ (lần đầu) với nội dung: Việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 721918, số vào sổ 00513KT-04-Q1 ngày 24/11/2005, đứng tên người sử dụng là ông Phạm Văn Ngữ, thửa đất số 406, tờ bản đồ số 02, diện tích 848m<sup>2</sup> tại Thôn Đại Trà, xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy là không đúng quy định pháp luật.

## **II. Kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy:**

Ngày 24/5/2018, Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy ban hành Quyết định số 1333/QĐ-UBND về việc xác minh nội dung khiếu nại của ông Phạm Văn Ngữ khiếu nại Quyết định số 1528/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy về thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Phạm Văn Ngữ, tại Thôn Đại Trà, xã Đông Phương.

Trên cơ sở nội dung báo cáo kết quả xác minh, thu thập hồ sơ của Tổ xác minh đơn của huyện Kiến Thụy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy ban hành Quyết định số 2019/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 về giải quyết khiếu nại của ông Phạm Văn Ngữ, theo đó quyết định:

- Không công nhận nội dung khiếu nại của ông Phạm Văn Ngữ thôn Đại Trà, xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng khiếu nại Quyết định số 1528/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Giữ nguyên Quyết định số 1528/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Phạm Văn Ngữ, tại Thôn Đại Trà, xã Đông Phương.

Không đồng ý với kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu của Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy, ngày 11/9/2018 ông Phạm Văn Ngữ có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

## **III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:**

### ***1. Nguồn gốc diễn biến quá trình quản lý, sử dụng đất:***

Căn cứ vào các hồ sơ, tài liệu quản lý đất đai do Ủy ban nhân dân xã Đông Phương và Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy cung cấp, cụ thể: Bản đồ Hợp tác xã Đại Trà, xã Đông Phương, huyện An Thụy (nay là huyện Kiến Thụy) tỷ lệ 1/2000 lập khoảng 1973-1974, vị trí thửa đất số 406, tờ bản đồ 02, diện tích 868,0m<sup>2</sup>; Sổ Mục kê lập năm 1985 và bản đồ số 02 lập 1974 đứng tên ông Phạm Văn Ké; Sổ danh bạ các đối tượng công dân phải nộp lệ phí sử dụng đất được lập từ năm 1980 đến năm 1989 do Ủy ban nhân dân xã Đông Phương quản lý (cùng với bản đồ Hợp tác xã Đại Trà, xã Đông Phương năm 1973-1974, đây là tài liệu để theo dõi về công tác quản lý, sử dụng đất tại địa phương) trong đó ghi

tên chủ sử dụng đất là ông Phạm Văn Kế, số lô thửa 404, tờ bản đồ số 02 (số lô thửa 404 là ghi nhầm, số thửa chính xác là 406), ông Phạm Văn Kế là chú ruột của ông Phạm Văn Ngũ; Sổ Mục kê năm 2000, tại thửa số 406, tờ bản đồ số 02, diện tích 868,0m<sup>2</sup>, ghi tên người sử dụng là ông Phạm Văn Ngũ, loại đất thổ cư.

Như vậy, các hồ sơ quản lý đất đai tại địa phương không thể hiện diện tích thửa đất số 406, tờ bản đồ 02, diện tích 868,0m<sup>2</sup> có nguồn gốc thuộc quyền quản lý của dòng họ Phạm Văn, tên người sử dụng là ông Phạm Văn Kế; đến năm 2000 được đăng ký tên ông Phạm Văn Ngũ, mục đích sử dụng là đất thổ cư, ông Ngũ đã được Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 721918, số vào sổ 00513KT-04-Q1 ngày 24/11/2005.

Tuy nhiên, theo hồ sơ do ông Phạm Văn Ngũ cung cấp gồm: Văn bản thừa kế lập năm 1928 (có bản dịch của phòng tư pháp quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng) và Biên bản họp họ Phạm ngày 29/12/1984 được ông Phạm Văn Kế, ông Phạm Văn Ngũ, ông Phạm Văn Mới cùng ký, thể hiện: "tại phần 2 có thể hiện nội dung ông Ngũ về ở nhà thờ họ phải đảm bảo đúng những yêu cầu sau: (+) Toàn bộ tài sản của nhà thờ họ, ông Ngũ phải có trách nhiệm bảo quản và tu sửa, mất mát, hư hỏng ông Ngũ phải chịu trách nhiệm; (+) Phần vườn đất, hoa lợi cụ Kế được quyền sử dụng đến khi chết. Sau khi chết phần vườn đất, hoa lợi giao lại cho ông Ngũ sử dụng và bảo quản". Như vậy, theo nội dung văn bản thừa kế thì thửa đất 406 có nguồn gốc đất là đất thờ tự (trên đất đã có nhà thờ gỗ 05 gian) của cụ Phạm Văn Yết và cụ Phạm Thị Biền di chúc để lại cho các con kèm theo danh mục từ đường, hương hỏa, đất thổ, ruộng vườn.

## **2. Hiện trạng sử dụng đất:**

Hiện nay ông Phạm Văn Ngũ cùng gia đình con trai là Phạm Văn Chinh đang sống trên thửa đất, các công trình trên đất gồm: Nhà ở, nhà thờ gỗ 05 gian thờ họ Phạm Văn, công trình phụ trợ.

## **3. Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:**

Kết quả kiểm tra hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 721918, số vào sổ 00513 KT-04-QL cấp ngày 24/11/2005 cho ông Phạm Văn Ngũ không thống nhất cụ thể:

### **3.1. Về đối tượng sử dụng:**

Đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất của ông Phạm Văn Ngũ viết ngày 17/6/2004, được Ủy ban nhân dân xã Đông Phương xác nhận ngày 05/7/2004; Giấy chứng nhận số AD 721918, số vào sổ 00513KT-04-Q1 ngày 24/11/2005, tên người sử dụng đất ghi "ông Phạm Văn Ngũ" nhưng hình thức sử dụng ghi "sử dụng chung" và không thể hiện các đối tượng sử dụng chung.

Tại danh sách các hộ gia đình cá nhân được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất kèm theo Quyết định số 1326/QĐ-UB ngày 24/11/2005 của Ủy ban nhân

dân huyện Kiến Thụy về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở khu dân cư cho các hộ thuộc xã Đông Phương năm 2004 tại số thứ tự 294, trang 14 thể hiện người sử dụng đất là ông Phạm Văn Ngữ, tờ bản đồ số 2, số thửa 406, diện tích 848,0m<sup>2</sup>, thời hạn sử dụng “lâu dài”, nguồn gốc đất “thổ cư cũ”, mục đích sử dụng “Riêng”;

Biên bản xác định ranh giới, mốc giới thửa đất do Ủy ban nhân dân xã Đông Phương lập ngày 17/8/2004 có xác nhận của các hộ sử dụng đất tiếp giáp với khu đất và xác nhận đất “không có tranh chấp”, đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đông Phương ký xác nhận.

Đơn xin đăng ký sử dụng đất ngày 17/6/2004 của ông Phạm Văn Ngữ thể hiện khu đất có diện tích 848,0m<sup>2</sup>, số thửa 406, tờ bản đồ 02, loại đất “thổ cư, vườn tạp”, mục đích “làm nhà ở” thời gian sử dụng “lâu dài” nguồn gốc sử dụng “thổ cư cũ”. Ngoài ra có dòng “đất sử dụng chung với họ Phạm tộc” ghi đề lên tất cả các cột, có mẫu mực và kiểu chữ khác với mẫu chữ ghi các thông tin ở phần trên của đơn nhưng không có xác nhận nội dung chỉnh sửa, thời gian chỉnh sửa, người chỉnh sửa. (Tuy nhiên, khi thẩm tra hồ sơ, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Kiến Thụy không phát hiện và làm rõ được tình tiết trên).

Trong hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không có Biên bản thống nhất của ngành trưởng họ Phạm Văn về việc cử ông Phạm Văn Ngữ là đại diện cho dòng họ chịu trách nhiệm đối với việc quản lý, sử dụng diện tích đất nhà thờ họ.

3.2. Về mục đích sử dụng: Trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ghi “đất ở khu dân cư nông thôn” là không đúng với nguồn gốc đất và quy định tại điểm e khoản 3 Điều 3 Quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ban hành kèm theo Quyết định số 24/2004/QĐ-BTNMT ngày 01/11/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3.3. Về nguồn gốc sử dụng đất ghi “Đất thổ cư cũ sử dụng trước năm 1980” không đúng với quy định tại điểm h khoản 3 Điều 3 Quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ban hành kèm theo Quyết định số 24/2004/QĐ-BTNMT ngày 01/11/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

#### **4. Về trình tự thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:**

Về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất được thực hiện theo của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành, cụ thể:

- Việc thực hiện thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phải thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 106 Luật đất đai 2013: “(d) Giấy chứng nhận đã cấp không đúng thẩm quyền, không đúng đối tượng sử dụng đất, không đúng diện tích đất, không đủ điều kiện được cấp, không đúng mục đích sử dụng đất hoặc thời hạn sử dụng đất hoặc nguồn gốc sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, +

trừ trường hợp người được cấp Giấy chứng nhận đó đã thực hiện chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật đất đai”.

- Trình tự thu hồi thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Luật Đất đai 2013: “Việc thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều này do cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất quy định tại Điều 105 của Luật này quyết định sau khi đã có kết luận của cơ quan thanh tra cùng cấp, văn bản có hiệu lực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về giải quyết tranh chấp đất đai”.

- Khoản 4 Điều 87 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và khoản 56 Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung điểm b và điểm c khoản 4 Điều 87 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ “(b) Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất phát hiện Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật về đất đai thì kiểm tra lại, thông báo cho người sử dụng đất biết rõ lý do và quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định”.

Trên cơ sở báo cáo thanh tra số 26/BC-TTr ngày 21/11/2016 của Thanh tra huyện Kiến Thụy, ngày 08/6/2017 Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy ban hành Thông báo số 782/TB-UBND về kết quả trả lời Đơn đề nghị của ông Phạm Văn Mối, thôn Đại Trà, xã Đông Phương về việc đề nghị hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp đứng tên ông Phạm Văn Ngữ và đến ngày ngày 20/6/2017 ban hành Quyết định số 1528/QĐ-UBND về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên người sử dụng đất là ông Phạm Văn Ngữ tại thôn Đại Trà, xã Đông Phương là đúng theo quy định.

Việc gửi Thông báo số 782/TB-UBND ngày 08/6/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy đến gia đình ông Phạm Văn Ngữ chưa được thể hiện bằng Biên bản; tuy nhiên, tại buổi đối thoại ngày 22/02/2019, ông Phạm Văn Chinh đã xác nhận ngày 08/6/2017 gia đình đã nhận được Thông báo số 782/TB-UBND ngày 08/6/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy.

#### **IV. Kết quả đối thoại:**

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, ngày 22/02/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức đối thoại với ông Phạm Văn Chinh (đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn Ngữ) và các cơ quan, đơn vị liên quan. Kết quả đối thoại:

- Đại diện Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy, Ủy ban nhân dân xã Đông Phương có ý kiến: Nguồn gốc, quá trình sử dụng đất thể hiện là đất thờ cúng của dòng họ Phạm, có sự bàn giao và chứng kiến của dòng họ; do vậy, việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cá nhân ông Phạm Văn Ngữ là chưa đúng đối

tượng, chưa phù hợp với quy định pháp luật, cần phải thu hồi và điều chỉnh lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; đồng thời, nhất trí với kết quả xác minh của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Ý kiến của ông Phạm Văn Chinh: Ngày 08/6/2017 gia đình đã nhận được Thông báo số 782/TB-UBND ngày 08/6/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy; tuy nhiên không đồng ý việc Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên chủ sử dụng đất là ông Phạm Văn Ngữ do khu đất gia đình đang quản lý, sử dụng và không có tranh chấp.

## **V. Kết luận:**

*1. Về nguồn gốc sử dụng đất, quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:*

Theo chúc thư lập năm 1928 (*có bản dịch của Phòng Tư pháp quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng*) và Biên bản họp họ Phạm ngày 29/12/1984 được ông Phạm Văn Kế, ông Phạm Văn Ngữ, ông Phạm Văn Mới cùng nhau ký, thửa đất 406 có nguồn gốc là đất xây dựng từ đường (nhà thờ một tòa 05 gian) của cụ Phạm Văn Yết và cụ Phạm Thị Biền di chúc để lại cho các con kèm theo danh mục từ đường, hương hỏa, đất thổ, ruộng vườn; quá trình sử dụng liên tục từ năm 1928 đến nay đều sử dụng vào mục đích chính là nơi thờ cúng của ngành trưởng họ Phạm Văn tại thôn Đại Trà, xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy.

Theo Luật đất đai năm 2003, Nghị định 181/2004/NĐ-CP về thi hành Luật đất đai, Thông tư số 28/2004/TT-BTNMT ngày 01/11/2004 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn thực hiện thống kê, kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất, Quyết định số 24/2004/QĐ-BTNMT ngày 01/11/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì mục đích sử dụng đất theo hiện trạng hồ sơ của thửa đất 406 xác định là đất tín ngưỡng (*đất nhà thờ của ngành trưởng họ Phạm Văn tại thôn Đại Trà, xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy*), sử dụng chung của cả cộng đồng thuộc ngành trưởng họ Phạm Văn tại thôn Đại Trà, xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

Như vậy, đối tượng sử dụng ghi trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên cá nhân ông Phạm Văn Ngữ là chưa đúng với bản chất nguồn gốc sử dụng đất ban đầu; hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nội dung ghi trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không thống nhất.

*2. Về trình tự, thủ tục thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:*

Căn cứ kết quả xác minh như đã nêu ở trên, việc Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy ban hành Quyết định số 1528/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên người sử dụng đất là ông Phạm Văn Ngữ tại

Thôn Đại Trà, xã Đông Phương là đúng bản chất, đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định pháp luật.

*3. Về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan:*

- Việc xác định nguồn gốc sử dụng đất, đối tượng sử dụng đất không rõ ràng, hồ sơ đất đai quản lý tại địa phương không đầy đủ, chính xác (*thông tin trong các hồ sơ không thống nhất*); việc chỉnh lý biên động đất đai chưa kịp thời, có dấu hiệu chỉnh sửa hồ sơ không đúng quy định, do vậy hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa đảm bảo quy định, dẫn đến việc tranh chấp đất đai, khiếu kiện kéo dài, nguyên nhân do buông lỏng và thiếu trách nhiệm trong công tác quản lý hồ sơ đất đai tại địa phương không đầy đủ, không chính xác. Trách nhiệm này thuộc về Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đông Phương và cán bộ địa chính xã các thời kỳ.

- Giấy chứng nhận số AD 721918 ngày 24/11/2005 cấp cho ông Phạm Văn Ngữ chưa đảm bảo về đối tượng, không lấy ý kiến các thành viên trong dòng họ Phạm Văn, Đơn xin đăng ký sử dụng đất ngày 17/6/2004 của ông Phạm Văn Ngữ có nội dung thông tin không trùng khớp, mâu thuẫn với nguồn gốc hồ sơ ban đầu nhưng không được các cơ quan thụ lý và thẩm định phát hiện để xử lý kịp thời dẫn đến việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông Phạm Văn Ngữ chưa đảm bảo theo quy định. Trách nhiệm này thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Kiến Thụy trong quá trình thẩm định, tham mưu trình Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy ban hành quyết định và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Việc quản lý, sử dụng thửa đất số 406, diện tích 848m<sup>2</sup> đất nhà thờ của ngành trưởng họ Phạm Văn tại thôn Đại Trà, xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy không có sự kiểm tra, giám sát thường xuyên của Dòng tộc họ Phạm Văn dẫn đến tranh chấp đất đai kéo dài, trách nhiệm này thuộc Dòng tộc họ Phạm Văn tại thôn Đại Trà, xã Đông phương.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận và giữ nguyên Quyết định số 2091/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Văn Ngữ, thôn Đại Trà, xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng là đúng quy định pháp luật.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy:

- Hướng dẫn người sử dụng đất làm thủ tục đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng quy định, đúng đối tượng; nếu có tranh chấp, hướng dẫn các bên thực hiện hòa giải tranh chấp đất đai theo quy định tại Điều 202 Luật Đất đai 2013, Điều 88 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; trường hợp hòa giải không

thành thì hướng dẫn các đương sự khởi kiện ra Tòa án nhân dân giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 203 Luật đất đai năm 2013.

- Chấn chỉnh công tác quản lý đất đai tại địa phương; chỉ đạo kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với các tập thể, cá nhân trong việc xác nhận nguồn gốc đất đai, thẩm định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đảm bảo theo quy định pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau 30 ngày, kể từ ngày ban hành. Giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức công bố Quyết định này.

Trường hợp ông Phạm Văn Ngũ không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đông Phương, ông Phạm Văn Ngũ và các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./✱

**Nơi nhận:**

- TTTU, TT HĐND TP;
- Đoàn ĐBQH Hải Phòng;
- Ban Tiếp công dân TW;
- CT, các PCT UBND TP;
- Như Điều 4;
- Thanh tra thành phố;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Ban Tiếp công dân TP; ✓
- Các Phòng: VXNC, NNTN&MT; KTGS&TĐKT;
- Lưu: VT.



**Nguyễn Đình Chuyên**